

Tờ sản phẩm

Công nghệ tự động hóa - truyền dữ liệu và nguồn cung cấp điện

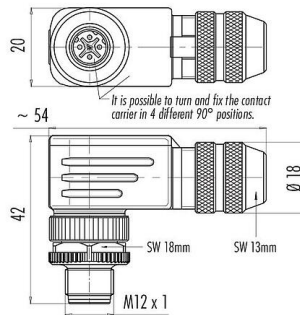


Sản phẩm	M12 Phích cắm bê góc, Số lượng cực : 4, 6,0-8,0mm, có thể che chắn, kẹp vít, IP67, UL
Khu vực Số bài viết	M12-D 99 3729 820 04

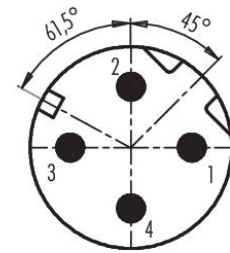
Minh hoạ



Bản vẽ tỷ lệ



Sắp xếp liên hệ (phía kết nối)



Bạn có thể tìm thấy mô tả mặt hàng và hướng dẫn lắp ráp trên trang tiếp theo.

Thông số kỹ thuật

Các tính năng chung

Số đặt hàng	99 3729 820 04
Thiết kế đầu nối	Phích cắm bê góc
Tiêu chuẩn thiết kế	DIN EN 61076-2-101
Phiên bản	Đầu nối chân bê góc
Đầu nối hệ thống khóa	vít
Chăm dứt	kẹp vít
Mức độ bảo vệ	IP67
Diện tích mặt cắt ngang	tối đa 0,75mm ² / AWG 18
Ổ cắm cấp	6,0-8,0mm
Độ xoắn	90° (4 tùy chọn mã hóa)
Phạm vi nhiệt độ từ/đến	-40 °C / 85°C
Vận hành cơ học	> 100 chu kỳ kết nối
Trọng lượng (gr)	64.21
Số thuế hải quan	85369010
Nước xuất xứ	HU

Thông số điện

Điện áp định mức	250V
Điện áp xung định mức	2500V
Dòng định mức (40 °C)	4,0A
Điện trở cách điện	≥ 10 ¹⁰ Ω
Mức độ ô nhiễm	3
Tốc độ truyền	CAT 5

Tờ sản phẩm

Công nghệ tự động hóa - truyền dữ liệu và nguồn cung cấp điện



Sản phẩm	M12 Phích cắm bẻ góc, Số lượng cực : 4, 6,0-8,0mm, có thể che chắn, kẹp vít, IP67, UL
Khu vực Số bài viết	M12-D 99 3729 820 04

Danh mục quá áp	II
Nhóm vật liệu	III
Tuân thủ EMV	có thể che chắn
Kết nối tấm chắn	Vòng chống nhiễu

Chất liệu

Chất liệu của vỏ bọc	kẽm đúc mạ niken
Vật liệu của phần tiếp xúc	PA
Chất liệu tiếp xúc	CuZn (đồng thau)
Mạ tiếp xúc	Au (vàng)
Vật liệu khóa	Kẽm đúc mạ niken
REACH SVHC	CAS 96-45-7 (Imidazolidine-2-thione) CAS 7439-92-1 (Lead)
Số SCIP	1c06ff45-567f-4f5e-9c1b-a80cfa1a20e6

Ủy quyền/phê duyệt

Approvals	UL
-----------	----

Phân loại

eCl@ss 11.1	27-44-01-02
ETIM 9.0	EC002635

Tuyên bố tuân thủ

Chỉ thị điện áp thấp	2014/35/EU (EN 60204-1:2018;EN 60529:1991)
----------------------	--

Tờ sản phẩm

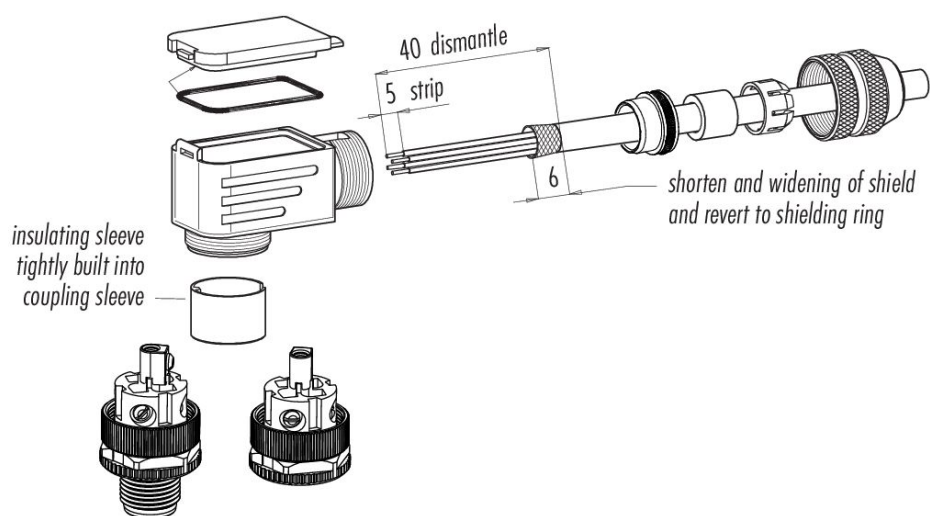
Công nghệ tự động hóa - truyền dữ liệu và nguồn cung cấp điện



Sản phẩm **M12 Phích cắm bẻ góc, Số lượng cực : 4, 6,0-8,0mm, có thể che chắn, kẹp vít, IP67, UL**

Khu vực **M12-D**
Số bài viết **99 3729 820 04**

Hướng dẫn lắp ráp



Tờ sản phẩm

Công nghệ tự động hóa - truyền dữ liệu và nguồn cung cấp điện



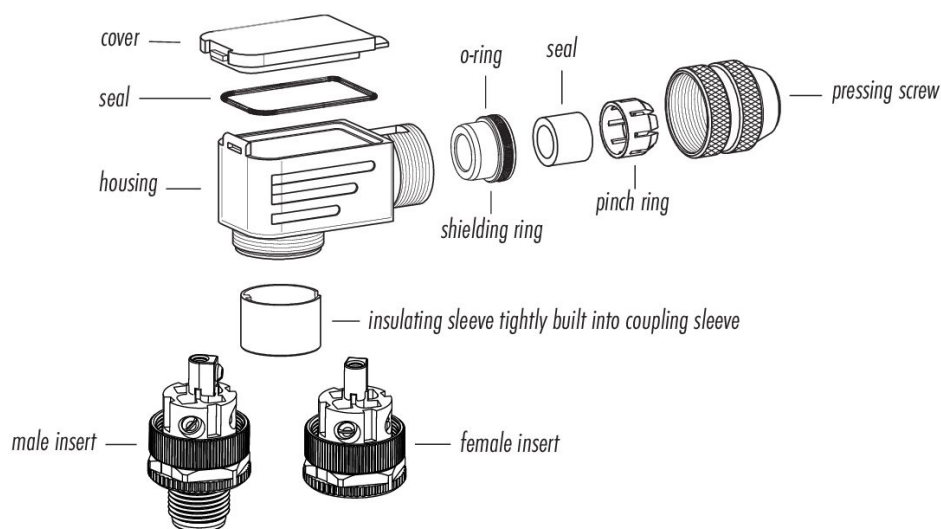
Sản phẩm

M12 Phích cắm bẻ góc, Số lượng cực : 4, 6,0-8,0mm, có thể che chắn, kẹp vít, IP67, UL

Khu vực
Số bài viết

**M12-D
99 3729 820 04**

Mô tả chi tiết



Tờ sản phẩm

Công nghệ tự động hóa - truyền dữ liệu và nguồn cung cấp điện



Sản phẩm	M12 Phích cắm bẻ góc, Số lượng cực : 4, 6,0-8,0mm, có thể che chắn, kẹp vít, IP67, UL
Khu vực Số bài viết	M12-D 99 3729 820 04

Thông báo bảo mật

Đầu nối không được lắp vào hoặc ngắt kết nối khi chịu tải. Không tuân thủ hướng dẫn và sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến hư hỏng

Các đầu nối đã được phát triển cho các lĩnh vực ứng dụng trong xây dựng nhà máy, điều khiển và thiết bị điện. Người dùng có trách nhiệm kiểm tra xem các đầu nối có thể được sử dụng trong các lĩnh vực ứng dụng khác hay không.

Để bảo vệ khỏi việc mở đầu nối không chủ ý, phần ren giữa vỏ và đầu nối phải được giữ chặt bằng chất kết dính cyanoacrylate thích hợp khi được sử dụng trong các mạch điện có điện áp nguy hiểm khi chạm vào. Điều này không áp dụng cho các đầu nối được sử dụng trong mạch SELV và PELV theo IEC 61140 (EN 61140, VDE 0140-1).

Các đầu nối phích cắm được sử dụng trong mạch điện có điện áp tiếp xúc nguy hiểm chỉ được lắp đặt và sử dụng dưới sự giám sát của những người đã được đào tạo về kỹ thuật điện, có hiểu biết về các quy định và tiêu chuẩn hiện hành.

Người dùng phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa an toàn phù hợp để tránh trường hợp vô tình ngắt kết nối.

Các đầu nối có cấp bảo vệ IP67 và IP68 không thích hợp để sử dụng dưới nước. Khi sử dụng ngoài trời, các đầu nối phải được bảo vệ riêng để chống ăn mòn. Để biết thêm thông tin về các lớp bảo vệ IP, hãy xem trung tâm tải xuống "Thông tin kỹ thuật".

Đầu Nối Không Phù Hợp Với Điện Áp Nguồn. Vui Lòng Lưu Ý Mức Độ Ô Nhiễm Và Loại Quá Áp. Để Biết Thêm Thông Tin, Hãy Xem Trung Tâm Tải Xuống "Thông Tin kỹ thuật".

Để khóa đầu nối cáp với đầu nối thiết bị, vòng ren được siết chặt "chặt tay" (khoảng 60cNm).

TUYÊN BỐ TỪ NHÀ SẢN XUẤT

Đối với phần số: 99 3729 820 04

30/05/2024

Đối với

Quy định (EC) số 1907/2006 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 18 tháng 12 năm 2006 liên quan đến Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất (REACH), thành lập Cơ quan Hóa chất Châu Âu, sửa đổi Chỉ thị 1999/45 / EC và bãi bỏ Quy định của Hội đồng (EEC) Số 793/93 và Quy định của Ủy ban (EC) Số 1488/94 như cũng như Chỉ thị của Hội đồng 76/769 / EEC và Chỉ thị của Ủy ban 91/155 / EEC, 93/67 / EEC, 93/105 / EC và 2000/21 / EC.

Với quy định REACH, EU đã tạo ra một hệ thống thống nhất cho việc Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và hạn chế các Chemicals - hay REACH. Mục đích của quy định này là đảm bảo mức độ bảo vệ sức khỏe con người và môi trường ở mức độ cao.

Franz Binder GmbH & Co. Elektrische Bauelemente KG xác nhận rằng họ đóng vai trò là người sử dụng hạ nguồn (nhà sản xuất sản phẩm) theo quy định nói trên.

Chúng tôi lấy tất cả các nguyên liệu thô và / hoặc các chế phẩm, từ đó các đầu nối được tạo ra, từ các nhà cung cấp đã đăng ký hoặc đăng ký trước tất cả các chất, kể cả những chất có trong chế phẩm. Các sản phẩm do công ty cung cấp không phải đăng ký.

Đối với Điều 33 (1) của quy định REACH, Franz Binder GmbH & Co. Elektrische Bauelemente KG tuân thủ các nghĩa vụ thông tin của mình:

Danh sách ứng cử viên được cập nhật (danh sách ứng cử viên của các chất rất cần được cấp phép, kể từ ngày 23/01/2024, xem tại: <https://echa.europa.eu/de/candidate-list-table>) theo Điều 59 (1, 10) của quy định (EC) số 1907/2006 (REACH) đã được công bố.

Bài báo nói trên bao gồm các chất sau từ danh sách ứng viên cập nhật với nồng độ trên 0,1 phần trăm khối lượng:

- CAS 96-45-7 (Imidazolidine-2-thione)
- CAS 7439-92-1 (Lead)

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với Nhóm Tuân thủ Sản phẩm của chúng tôi:

Product-Compliance@binder-connector.de

TUYÊN BỐ TỪ NHÀ SẢN XUẤT

Đối với phần số: 99 3729 820 04

30/05/2024

Đối với

**TRỰC TIẾP ĐÃ XÓA NHIỆM VỤ (EU) 2015/863
của ngày 31 tháng 3 năm 2015**

sửa đổi Phụ lục II của Chỉ thị 2011/65 / EU của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến danh sách các chất bị hạn chế

Chỉ thị 2011/65 / EU quy định các điều khoản về việc hạn chế sử dụng các chất độc hại trong thiết bị điện và điện tử (EEE) nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe con người và môi trường, bao gồm cả việc phục hồi và xử lý chất thải EEE một cách lành mạnh về môi trường .

PHỤ LỤC II

Các chất bị hạn chế nêu trong Điều 4 (1) và các giá trị nồng độ tối đa chịu được trọng lượng trong các vật liệu đồng nhất

Chì (0,1%) thủy ngân (0,1%) cadmium (0,01%) crom hóa trị sáu (0,1%) biphenyl polybromated (PBB) (0,1%) polybromated diphenyl ete (PBDE) (0,1 %) bis (2-ethylhexyl) phthalate (DEHP) (0,1%) butyl benzyl phthalate (BBP) (0,1%) dibutyl phthalate (DBP) (0,1%) diisobutyl phthalate (DIBP) (0,1 %)

Franz Binder GmbH & Co. Elektrische Bauelemente KG xác nhận rằng nó tuân thủ tất cả các điều khoản tiêu chuẩn của Chỉ thị nói trên. Sản phẩm của chúng tôi không chứa bất kỳ chất cấm nào được chỉ định vượt quá nồng độ tối đa cho phép được chỉ định trong đó, có tính đến các ngoại lệ trong Phụ lục III của Chỉ thị 2011/65 / EU.

- Tuân theo RoHS III ngoại trừ 6c

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với Nhóm Tuân thủ Sản phẩm của chúng tôi:

Product-Compliance@binder-connector.de

TUYÊN BỐ TỪ NHÀ SẢN XUẤT

Đối với phần số: 99 3729 820 04

30/05/2024

liên quan đến

Tuyên bố tuân thủ RoHS của Trung Quốc - Các thành phần

Chúng tôi xin tuyên bố sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu đánh dấu của Trung Quốc. Sản phẩm này có thể được tái chế và sử dụng một cách an toàn trong thời gian sử dụng thân thiện với môi trường là 50 năm. Các sản phẩm này sẽ được bán dưới dạng các thành phần chỉ dành cho sản xuất. Theo Tiêu chuẩn Công nghiệp Điện tử SJ / T 11364-2014, nó không cần được đánh dấu bằng nhãn Thời gian Sử dụng Thân thiện với Môi trường (EFUP). Sản phẩm này nên được tái chế sau khi hết thời hạn sử dụng bảo vệ môi trường vì nó có thể chứa các chất hoặc nguyên tố như trong bảng sau:

Tên bộ phận	Chất độc hại					
	Chì (Pb)	thủy ngân (Hg)	Cadmium (Cd)	Hexavalent Chromium (Có Cr (VI))	Polybromated biphenyls (PBB)	Polybromated diphenyl ete (PBDE)
Kết nối	X	O	O	O	O	O

Bảng này được lập theo các quy định của SJ / T 11364.

O: Chỉ ra rằng chất độc hại có trong tất cả các vật liệu đồng nhất cho phần này thấp hơn yêu cầu giới hạn của GB / T 26572

X: Chỉ ra rằng chất độc hại có trong ít nhất một trong những vật liệu đồng nhất được sử dụng cho phần này vượt quá yêu cầu giới hạn của GB / T 26572

Bảng cho thấy những nơi có thể tìm thấy những chất này trong Sản phẩm Điện và Điện tử này.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ với Nhóm Tuân thủ Sản phẩm của chúng tôi:

Product-Compliance@binder-connector.de

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP CỦA EU

Nhà sản xuất	Franz Binder GmbH & Co. Elektrische Bauelemente KG Rötelstraße 27 D-74172 Neckarsulm
Số bài viết	99 3729 820 04
Sản phẩm	
Nhiều tập	M12-D

Sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu của Chỉ thị Châu Âu sau:

Chỉ thị 2014/35 / EU của Nghị viện Châu Âu và của hội đồng ngày 26 tháng 2 năm 2014 về việc hài hòa luật pháp của các Quốc gia Thành viên liên quan đến việc cung cấp trên thị trường các thiết bị điện được thiết kế để sử dụng trong các giới hạn điện áp nhất định (đúc lại).

Các tiêu chuẩn hài hòa sau đây đã được áp dụng để đánh giá sự phù hợp:

EN 60204-1:2018;EN 60529:1991

Tham chiếu đến các tiêu chuẩn áp dụng cho các tham chiếu đến các sửa đổi của chúng, nếu các sửa đổi này được liệt kê trong các chỉ thị tương ứng trong Tạp chí Chính thức của Liên minh Châu Âu.

Tuyên bố về sự phù hợp này do nhà sản xuất chịu trách nhiệm duy nhất.

Neckarsulm, 2020-06-30



i.A. Markus Grimm
Product Compliance Manager

UKCA DECLARATION OF CONFORMITY

Manufacturer	Franz Binder GmbH & Co. Elektrische Bauelemente KG Rötelstraße 27 D-74172 Neckarsulm
Object of the declaration Product	Connector (COC) 99 3729 820 04

The object of the declaration described above is in conformity with the relevant UK-Regulations and UK-Guidelines:

The Electrical Equipment (Safety) Regulations 2016
STATUTORY INSTRUMENTS
2016 No. 1101
CONSUMER PROTECTION
HEALTH AND SAFETY

References of standards and/ or technical specifications applied for this declaration of conformity, or parts thereof:

2016 No. 1101: EN 61984:2009

This declaration is issued under the sole responsibility of the manufacturer.

Neckarsulm, 2021-09-17



i.A. Markus Grimm
Product Compliance Manager